

CÔNG TY TNHH TMDV HẬU PHƯƠNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TMDV HẬU PHƯƠNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HAU PHUONG TMDV COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: CÔNG TY TMDV HẬU PHƯƠNG

2. Mã số doanh nghiệp: 3502506028

3. Ngày thành lập: 29/08/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 79, Tổ 2, Khu 3, Đường Huỳnh Thúc Kháng, Thị Trấn Côn Đảo, Huyện Côn Đảo, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Điện thoại: 0967449539

Fax:

Email: congythauphuong@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
2.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	4520
3.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn thiết bị, phụ tùng ô tô.	4530
4.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý ký gởi hàng hóa (trừ đấu giá tài sản)	4610
5.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn thóc, lúa mỳ, ngô, hạt ngũ cốc khác; Bán buôn hoa và cây	4620
6.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ (không hoạt động tại trụ sở)	4631
7.	Bán buôn thực phẩm (không hoạt động tại trụ sở)	4632
8.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
9.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
10.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
11.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (trừ kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng LPG và dầu nhớt cận).	4661
12.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép, inox, nhôm (trừ phế thải kim loại)	4662

13.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn gỗ chế biến. Bán buôn xi măng. Bán buôn đất, gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi. Bán buôn kính xây dựng. Bán buôn sơn, vécni. Bán buôn gạch ốp lát, đá hoa cương và thiết bị vệ sinh. Bán buôn đồ ngũ kim	4663
14.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hóa chất công nghiệp (không tồn trữ hóa chất tại trụ sở). Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669
15.	Khai thác thủy sản biển (không hoạt động tại trụ sở)	0311
16.	Khai thác thủy sản nội địa (không hoạt động tại trụ sở)	0312
17.	Nuôi trồng thủy sản biển (không hoạt động tại trụ sở)	0321
18.	Nuôi trồng thủy sản nội địa (không hoạt động tại trụ sở)	0322
19.	Khai thác và thu gom than cứng (không hoạt động tại trụ sở)	0510
20.	Khai thác và thu gom than non (không hoạt động tại trụ sở)	0520
21.	Khai thác dầu thô (không hoạt động tại trụ sở)	0610
22.	Khai thác khí đốt tự nhiên (không hoạt động tại trụ sở)	0620
23.	Khai thác quặng sắt (không hoạt động tại trụ sở)	0710
24.	Khai thác quặng uranium và quặng thorium (không hoạt động tại trụ sở)	0721
25.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: tổ chức sự kiện, hội nghị, hội thảo (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh). Tổ chức lễ động thổ, khởi công, khánh thành, khai trường; tổ chức các hội nghị khách hàng, lễ trao thưởng; thiết kế biển quảng cáo, quầy kệ trưng bày, thiết kế sân khấu	8230
26.	Dịch vụ đóng gói	8292
27.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dạy lái xe cho những người không hành nghề lái xe	8559
28.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
29.	Lập trình máy vi tính	6201
30.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
31.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311

32.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Mua, bán nhà ở và quyền sử dụng đất ở; Mua, bán nhà và quyền sử dụng đất không để ở; Cho thuê kho bãi, nhà xưởng, văn phòng	6810
33.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn bất động sản (trừ đấu giá tài sản) (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật). Quảng cáo bất động sản	6820
34.	Quảng cáo Chi tiết: Dịch vụ quảng cáo	7310
35.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
36.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Thiết kế đồ họa, Thiết kế website (trừ thiết kế công trình)	7410
37.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Môi giới thương mại.	7490
38.	Cho thuê xe có động cơ	7710
39.	Bán buôn tổng hợp	4690
40.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
41.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
42.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ xăng, dầu và các sản phẩm có liên quan (trừ kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng LPG và dầu nhớt cặn)	4730
43.	Khai thác quặng kim loại quý hiếm (không hoạt động tại trụ sở)	0730
44.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét (không hoạt động tại trụ sở)	0810
45.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu (không hoạt động tại trụ sở)	0899
46.	In ấn (không in trên các sản phẩm vải sợi, dệt, may, đan, in, tráng bao bì kim loại tại trụ sở)	1811
47.	Dịch vụ liên quan đến in Chi tiết: Thiết kế quảng cáo	1812
48.	Sản xuất sản phẩm dầu mỏ tinh chế	1920
49.	Sản xuất hoá chất cơ bản	2011
50.	Vận tải hành khách đường sắt	4911
51.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
52.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
53.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách theo tuyến cố định và hợp đồng	4932

54.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933(Chính)
55.	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011
56.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
57.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
58.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
59.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Lưu giữ hàng hóa (trừ kinh doanh kho bãi).	5210
60.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt (trừ kinh doanh bến bãi, ô tô, hóa lỏng khí để vận chuyển và hoạt động liên quan đến vận tải hàng không)	5221
61.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	5222
62.	Bốc xếp hàng hóa (trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không)	5224
63.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ (trừ kinh doanh bến bãi, ô tô, hóa lỏng khí để vận chuyển và hoạt động liên quan đến vận tải hàng không)	5225
64.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ giao nhận hàng hóa. Hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa. Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay, vé tàu, vé xe. - Môi giới thuê tàu biển, máy bay, phương tiện vận tải bộ, - Gửi hàng; - Sắp xếp hoặc tổ chức các hoạt động vận tải đường sắt, đường bộ, đường biển; - Thu, phát các chứng từ vận tải và vận đơn; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; - Hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa đường biển và hàng không; - Môi giới thuê tàu biển và máy bay; - Hoạt động liên quan khác như: bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hoá. - Dịch vụ logistic, dịch vụ ủy thác xuất nhập khẩu. (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển và hoạt động liên quan đến vận tải đường hàng không)	5229
65.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, nhà nghỉ du lịch, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê	5510
66.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
67.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
68.	Dịch vụ ăn uống khác (trừ quán bar, quán giải khát có khiêu vũ)	5629
69.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (trừ hoạt động quán bar, quán giải khát có khiêu vũ)	5630

70.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác Chi tiết: - Cho thuê đồ dệt, trang phục và giày dép; - Cho thuê đồ đạc, gồm sứ, đồ bếp, thiết bị điện và đồ gia dụng; - Cho thuê đồ trang sức, thiết bị âm nhạc, âm thanh, bàn ghế, phong bật, quần áo; - Cho thuê máy móc và thiết bị các loại; - Cho thuê hoa và cây; - Cho thuê Thiết bị điện cho gia đình, đồ điện tử viễn thông	7729
71.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị lắp đặt sân khấu, âm thanh ánh sáng, máy quay phim; cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng; cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng; giàn giáo cốt pha	7730
72.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước (trừ cho thuê lại lao động).	7830
73.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
74.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
75.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt (trừ xông hơi khử trùng)	8129
76.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
77.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
78.	Sửa chữa máy móc, thiết bị (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	3312
79.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
80.	Thoát nước và xử lý nước thải (không hoạt động tại trụ sở)	3700
81.	Thu gom rác thải không độc hại (không hoạt động tại trụ sở)	3811
82.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại (không hoạt động tại trụ sở)	3821
83.	Tái chế phế liệu (không hoạt động tại trụ sở)	3830
84.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác (không hoạt động tại trụ sở)	3900
85.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
86.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
87.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hoa, cây cảnh, cá cảnh, chim cảnh, vật nuôi cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh	4773

